

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2603 /2006 /QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 8 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành mức thu phí bán đấu giá tài sản
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PLUBTVQH10 ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BTP ngày 04/5/2005 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số quy định của Nghị định 05/2005/NĐ-CP về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị quyết số: 04 /2006/NQ-HĐND ngày 20/7/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tại kỳ họp thứ 6 khoá IV về các đề án, tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Theo đề nghị của Liên Sở Sở Tài chính-Sở Tư pháp tại tờ trình số 1172/TTTr/LSTC-TP ngày 24/10/2005 về việc đề nghị ban hành mức thu phí bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

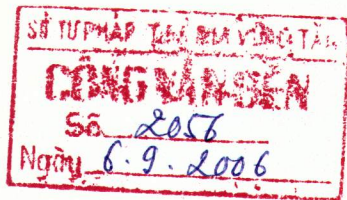
Điều 1. Ban hành mức thu phí bán đấu giá tài sản áp dụng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu như sau:

1. Tài sản bán được có giá trị đến một trăm triệu đồng (100.000.000đ) thì mức thu phí bằng 5% của giá trị tài sản bán được.

(Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)
ĐM2
(B) @ B

Ngày = 08 27/2007 ngày 19.1. 2007

o in



2. Tài sản bán được có giá trị từ trên một trăm triệu đồng (100.000.000đ) đến hai trăm triệu đồng (200.000.000đ) thì mức thu phí bằng 5.000.000đ + 3% của giá trị tài sản bán được vượt quá 100.000.000đ.

3. Tài sản bán được có giá trị từ trên hai trăm triệu đồng (200.000.000đ) đến một tỉ đồng (1.000.000.000đ) thì mức thu phí bằng 8.000.000đ + 1% của giá trị tài sản bán được vượt quá 200.000.000đ.

4. Tài sản bán được có giá trị từ trên một tỷ đồng (1.000.000.000đ) trở lên thì mức thu phí là 16.000.000đ + 0,2% của giá trị tài sản bán được vượt quá một tỷ đồng.

Điều 2. Mức thu phí bán đấu giá tài sản quy định tại điều 1 của Quyết định này được áp dụng cho các tổ chức bán đấu giá tài sản như sau:

1. Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh.
2. Các Doanh nghiệp bán đấu giá tài sản.

Điều 3. Quy định về tỷ lệ phần trăm (%) số phí đấu giá thu được để lại cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản như sau:

- Phí đấu giá thu được để lại là **100%** trên tổng số phí thực thu.
- Thời gian ổn định tỷ lệ phần trăm (%) để lại số phí thu được cho Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh là 3 (ba) năm.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính (B/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TTr. Tỉnh ủy; TTr.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Như Điều 5 (để thực hiện);
- Sở Tài chính; Sở Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQNVN tỉnh và các Đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo BRVT, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu VT-TH- PC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



TRẦN MINH SANH